

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29/10/2020

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi
con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thùy Trang

2. Bà Trần Thị Phiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Thọ.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020 về “Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2020/QĐXX-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 79/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 96/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

1/. Nguyên đơn: Chị Chanh Si Ph, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Số 467/235, ấp Đ, xã h, huyện C, Đồng Tháp.

2/. Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số 467/235, ấp Đ, xã h, huyện C, Đồng Tháp.

Chị Chanh Si Ph và anh Nguyễn Hoàng K có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Chanh Si Ph trình bày:

Chị Chanh Si Ph chung sống với anh Hoàng K vào năm 2011, anh, chị quen biết tìm hiểu nhau hơn một năm rồi tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn, được UBND xã Tân Bình, huyện Châu Thành, Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 24 tháng 4 năm 2011 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình anh K hay ghen tuông vô cớ, thường xuyên hay đe dọa, chửi chị Ph, có lúc còn đánh chị Ph, không cho chị Ph đi làm, dẫn đến thường xuyên cãi vã nhau, dần mất đi hạnh phúc gia đình. Mặc dù vợ chồng còn sống chung một nhà, nhưng đã ly thân nhau từ năm 2018 đến nay. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không đạt được mục đích, tình cảm không còn nữa, nên chị Chanh Si Ph quyết định xin ly hôn với anh Nguyễn Hoàng K.

- Về con chung: chị Chanh Si Ph và anh K Có 03 con chung tên Nguyễn Châu Phương Khánh, sinh ngày 27/10/2011, Nguyễn Châu Khánh Vinh, sinh ngày 15/7/2015 và Nguyễn Châu Khánh Vân, sinh ngày 15/7/2015. Chị Chanh Si Ph đồng ý giao 03 con chung cho anh K được trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, chị Chanh Si Ph tự nguyện cấp dưỡng nuôi 03 con chung theo qui định của pháp luật.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng K trình bày; Thống nhất theo lời trình bày của chị Chanh Si Ph. Anh K cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn do chị Chanh Si Ph không tôn trọng anh, khi làm việc không hỏi ý kiến anh K, công việc của chị có thời gian không ổn định, vợ chồng thường hay cự cãi và do anh K nóng tính nên dẫn đến đánh nhau. Trong trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ph, anh K đồng ý trực tiếp nuôi 03 con chung Nguyễn Châu Phương Kh, sinh ngày 27/10/2011, Nguyễn Châu Khánh V1, sinh ngày 15/7/2015 và Nguyễn Châu Khánh V2, sinh ngày 15/7/2015 anh K không không yêu cầu chị Chanh Si Ph cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Chanh Si Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh K và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng là nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Chanh Si Ph với anh Nguyễn Hoàng K. Về con chung: giao anh K trực tiếp nuôi 03 con chung tên Nguyễn Châu Phương Kh, sinh ngày 27/10/2011, Nguyễn Châu Khánh V1, sinh ngày 15/7/2015 và Nguyễn Châu Khánh V2, sinh ngày 15/7/2015. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Chanh Si Ph về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Về tài sản chung của anh chị: do không có tranh chấp, không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: chị Ph là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng dân sự: Chị Chanh Si Ph có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Thành giải quyết việc hôn nhân của chị và anh K. Bị đơn anh Nguyễn Hoàng K có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Chanh Si Ph với anh Nguyễn Hoàng K chung sống như vợ chồng từ năm 2011 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có tổ chức cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Châu Thành theo Giấy chứng nhận kết hôn số 61/2012

ngày 24/4/2011, xác định hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình anh K hay ghen tuông vô cớ, thường có hành vi đe dọa, la chửi chị Ph, có lúc còn đánh chị Ph. Anh K không cho chị Ph đi làm, dẫn đến vợ chồng hay cãi vã nhau, dần mất đi hạnh phúc gia đình. Mâu thuẫn kéo dài đến khoảng tháng 9 năm 2018 thì trở nên trầm trọng nên mặc dù vẫn chung nhà nhưng anh chị ly thân từ đó đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay chị Chanh Si Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ và cương quyết ly hôn với anh K. Điều đó cho thấy trình trạng hôn nhân giữa chị Chanh Si Ph với anh K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hơn nữa chị Chanh Si Ph với anh K sống ly thân nhau đến nay đã lâu nhưng vợ chồng cũng không có biện pháp gì để hàn gắn đoàn tụ, nên chị Chanh Si Ph xin ly hôn với anh K là có căn cứ. Căn cứ Điều 51 và Điều 56 luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị ly hôn với anh K.

Đối với anh K từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay anh đã nhiều lần được Tòa án triệu tập anh đến Tòa để tổ chức hòa giải, tạo điều kiện để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không hòa giải được. Thực tế anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng mà anh cũng không có giải pháp nào để hàn gắn quan hệ vợ chồng. Tại phiên tòa ngày 22/9/2020 anh K trình bày còn yêu thương vợ nên Hội đồng xét xử đã tạm ngừng để các đương sự hòa giải với nhau, tạo điều kiện để vợ chồng đoàn tụ. Nhưng trong suốt thời Hội đồng xét xử tạm ngừng để anh chị hàn gắn quan hệ vợ chồng đến nay anh không có một động thái nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Hôn nhân bền vững phải dựa trên cơ sở tự nguyện, thương yêu, quý trọng giúp đỡ lẫn nhau nhưng anh chị không có sự quan tâm đúng mực với nhau, dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Nếu buộc chị Ph trở về chung sống với anh K thì cũng không tạo được một gia đình hạnh phúc, bền vững.

Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Chanh Si Ph xin ly hôn với anh Nguyễn Hoàng K.

[3]. Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Châu Phương Kh, sinh ngày 27/10/2011, Nguyễn Châu Khánh V1, sinh ngày 15/7/2015 và Nguyễn Châu Khánh

V2, sinh ngày 15/7/2015. Ghi nhận sự tự thỏa thuận của anh chị về việc giao 03 con chung cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Chị Chanh Si Ph được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, không ai được quyền ngăn cản.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: ghi nhận sự tự nguyện của chị Chanh Si Ph cấp dưỡng nuôi 03 con chung Phương Khánh, Khánh V1, Khánh V2 mỗi cháu hàng tháng số tiền bằng 50% mức lương cơ sở cho đến tuổi trưởng thành.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự trình bày không có và không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Nếu sau này có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ kiện khác.

[6]. Đối với ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về nội dung vụ án: Xét thấy, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp quy định pháp luật, phù hợp các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Chanh Si Ph là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo chị Chanh Si Ph và anh Nguyễn Hoàng K được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điểm a, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Xử :

1/. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Chanh Si Ph. Chị Chanh Si Ph được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng K.

2/. *Về con chung*: Giao 03 con chung Nguyễn Châu Phương Kh, sinh ngày 27/10/2011, Nguyễn Châu Khánh V1, sinh ngày 15/7/2015 và Nguyễn Châu Khánh V2, sinh ngày 15/7/2015 cho anh Nguyễn Hoàng K tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Chị Chanh Si Ph được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: ghi nhận sự tự nguyện của chị Chanh Si Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 03 con chung Phương Kh, Khánh V1, Khánh V2 mỗi cháu hàng tháng số tiền bằng 50% mức lương cơ sở cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

3/. *Về tài sản chung và nợ chung* : Đương sự trình bày không có và không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ kiện khác.

4/. *Về án phí*: Chị Chanh Si Ph phải nộp 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007590 ngày 15/5/2020 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị Chanh Si Ph đã nộp xong.

5/. *Về quyền kháng cáo*: các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự h. Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án._(P)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Phong

